

## LAB 3. Triển khai mạng LAN

### I. Yêu cầu:

- Hiểu rõ cơ chế chứng thực người dùng Guest và tài khoản người dùng cục bộ trong mạng LAN.
- Thiết lập mạng LAN theo cơ chế chứng thực Guest và tài khoản người dùng cục bộ.
- Nắm được các quyền truy xuất và share tập tin, thư mục.
- Biết thiết lập được các quyền truy xuất và quyền share qua giao diện đồ họa.

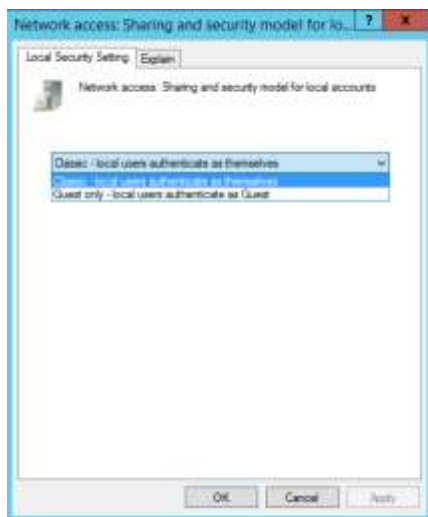
### II. Tóm tắt lý thuyết:

Trong quá trình triển khai mạng LAN, điều cần thiết nhất là phải đảm bảo rằng các máy tính đang kết nối mạng với nhau, bằng cách sử dụng lệnh Ping.

Một số lý do khiến các máy tính trong mạng LAN không thể kết nối được với nhau là:

- Cáp mạng đứt hay đấu nối sai, card mạng hỏng.
- Địa chỉ IP khác mạng.
- Bị firewall chặn
- Khác phương thức chứng thực người dùng giữa 2 máy

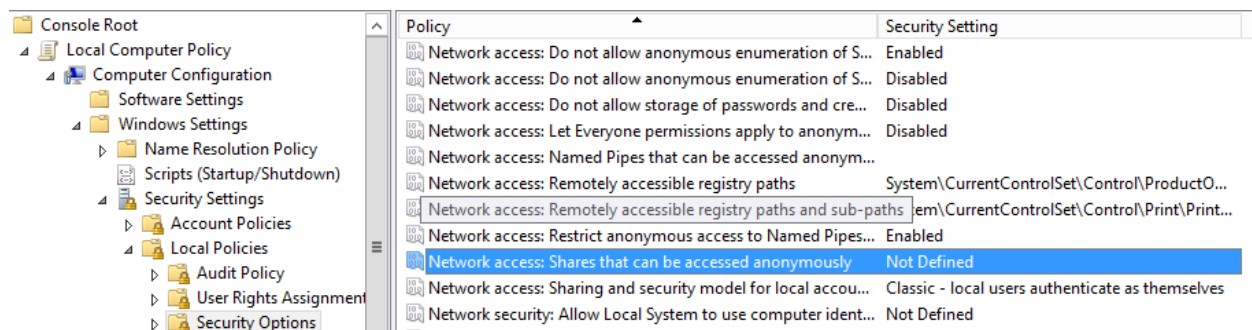
Khi một người dùng (user) truy xuất đến một máy nào đó trên mạng, thì user đó phải được chứng thực. Windows có 2 cơ chế chứng thực là Guest Only và Classic Local User.



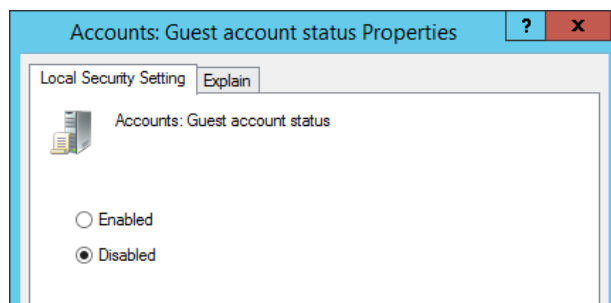
Có thể cấu hình bằng Group Policy

**GPO: Chọn Network access: Sharing and Security model for local account**

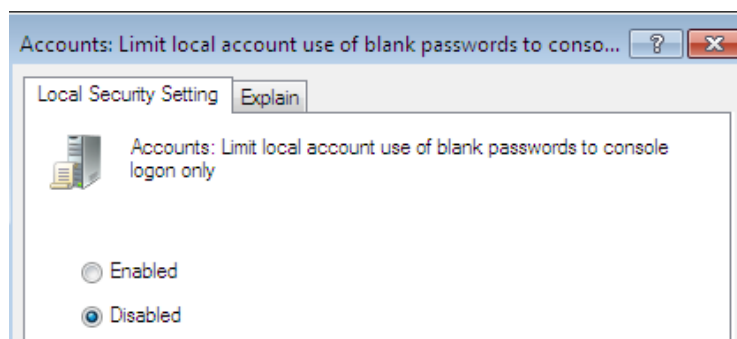
- Guest only – local user authenticate as Guest: cần bật user Guest
- Classic - local user authenticate as themselves: cần tắt user Guest



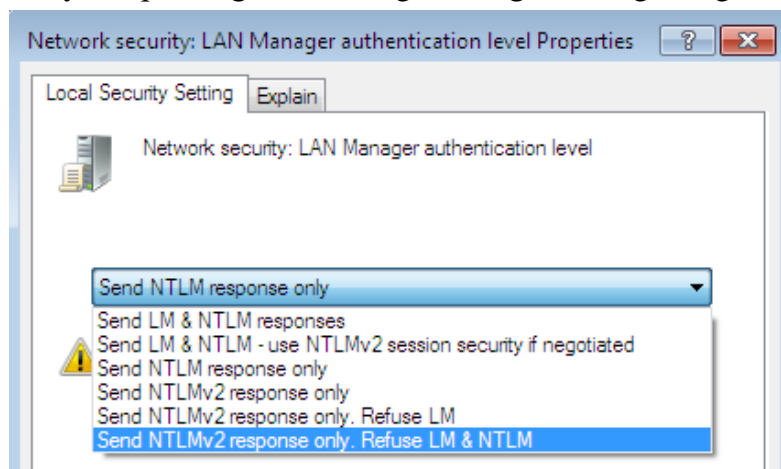
Bật / tắt user Guest bằng Group Policy



Không dùng password khi truy cập qua LAN



Thay đổi phương thức chứng thực người dùng trong Windows:



Khi truy xuất một tài nguyên Share trên một máy tính, quyền share sẽ được kiểm tra trước quyền NTFS. Quyền hiệu dụng của user trên tài nguyên share bằng giao các quyền NTFS và quyền share của user trên tài nguyên đó.

- Quyền NTFS: Full control, Modify, Read & Execute, List folder contents, Read, Write.
- Các quyền NTFS đặc biệt: Full Control, Traverse folder / Execute file, List folder / read data, read attributes, read extended attributes, create files / write data, create folders / append data, write attributes, write extended attributes, delete subfolders and files, delete, read permissions, change permissions, take ownership.
- Các quyền share: Full control, change, read.
- **Các lệnh sử dụng:** net config, net session
  1. **Net config:** Hiển thị và cho phép thực hiện thay đổi các thiết đặt cấu hình dịch vụ.  
**Cú pháp:** net config workstation.
  2. **Net session:** quản lý các phiên kết nối máy tính tới server. Hiển thị thông tin các session trên server cục bộ.  
**Cú pháp:** net session [\\computename](#) [/delete]

### III. Chuẩn bị

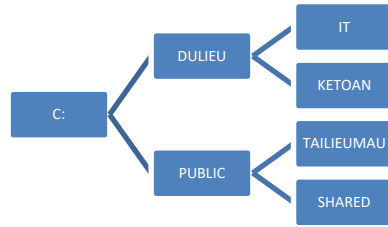
- Bài LAB sử dụng 1 máy Windows 7 và 1 máy Windows XP thuộc mạng 192.168.10.0
- Đổi password của Administrator máy Windows 7 là win7@123
- Đổi password của Administrator máy Windows XP là winxp@123

### IV. Triển khai

1. Khởi động 2 máy ảo Windows 7 và Windows XP. Đảm bảo các thiết đặt card mạng ảo là phù hợp để có thể kết nối mạng.
2. Đặt IP cho máy Windows 7 là 192.168.10.5 và máy Windows XP là 192.168.10.6.
3. Cấu hình Firewall cho phép ping và share trên máy Windows 7.
4. Đặt mức chứng thực LAN của cả 2 máy là “Send NTLM response only”
5. Tạo thư mục C:\DATA trên máy Windows 7
6. Tạo local user SV1 với password abc@123 trên máy Windows 7
7. Cấu hình quyền truy xuất NTFS Full Control cho user SV1
8. Cấu hình quyền share Read thư mục DATA cho everyone
9. Chuyển Windows 7 về chế độ chứng thực Guest Only và bật user Guest
10. Thử truy xuất thư mục Share Data từ máy XP
11. Chuyển Windows 7 về chế độ chứng thực Classic và tắt user Guest
12. Thử truy xuất thư mục Share Data từ máy XP
13. Rút ra nhận xét từ kết quả ở bước 10 và bước 12.

### V. Bài tập

**Bài tập 1.** Giả sử bộ phận IT HUFLIT có 2 user là IT1 và IT2. Bộ phận Kế toán có 2 user là kt1 và kt2. Hãy thực hiện các lệnh thích hợp để tổ chức quản lý user và phân quyền truy xuất cho từng user trong cấu trúc thư mục sau trên đĩa C:



- Mọi user có quyền chỉ đọc trên thư mục PUBLIC và thư mục DULIEU, trừ user Administrator có toàn quyền truy xuất trên mọi thư mục.
- Phân quyền trên thư mục riêng DULIEU
  - Các user thuộc phòng IT có quyền Modify trên thư mục IT, nhưng không được quyền truy xuất thư mục KETOAN
  - Các User thuộc phòng KETOAN có quyền Modify trên thư mục KETOAN, nhưng không được quyền truy xuất thư mục IT.

**Bài tập 2.** Từ dữ liệu của bài tập 1. Hãy thực hiện các lệnh thích hợp để share và phân quyền share các thư mục và tập tin như sau:

- Share thư mục TAILIEUMAU với tên TAILIEU\_HUFLIT cho tất cả user với quyền Read/Write.
- Share thư mục PUBLIC cho tất cả user với quyền Read/Write.
- Thử truy xuất các thư mục đã share từ một máy Windows XP, thực hiện các thao tác đọc, ghi các tập tin trong hai thư mục đã share và rút ra nhận xét.
- Map thư mục share TAILIEU\_HUFLIT thành ổ đĩa Y: trên máy XP
- Cài đặt máy in và share máy in cho tất cả user sử dụng.